

Số: 01/2019/QĐ - DS

Thanh Thủy, ngày 17 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2019/TLST- DS ngày 01 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lương Thị T**- SN 1950

Địa chỉ: Khu 8 xã T, huyện T, tỉnh P

Bị đơn: Bà **Đỗ Thị H** - SN 1965

Địa chỉ: Khu 1 xã T, huyện T, tỉnh P.

Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Bà **Lương Thị H1** – SN 1953

Địa chỉ: Khu 4 thị trấn T, huyện T, tỉnh P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đỗ Thị H và bà Lương Thị H1 thoả thuận, tự nguyện giao cho bà Lương Thị T được quyền quản lý, sở hữu, sử dụng 01 ngôi nhà xây cấp 4, mái lợp tôn trên thửa đất thổ cư số 658, tờ bản đồ số 35, diện tích 143,4m². Tại khu 4 thị trấn T, huyện T, tỉnh P. Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 27/10/2015 đứng tên bà Trần Thị L, trị giá ngôi nhà và đất thổ cư có giá trị là 350.000.000đ (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Bà Lương Thị T có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đỗ Thị H số tiền 116.000.000đ (Một trăm mười sáu triệu đồng) và thanh toán cho bà Lương Thị H1 số tiền là 116.000.000đ (Một trăm mười sáu triệu đồng), số tiền trên được thanh toán vào ngày 26/4/2019.

Bà Đỗ Thị H và bà Lương Thị H1 có trách nhiệm cùng bà Lương Thị T đến Cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho bà Lương Thị T theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bà H, bà H1 có đơn yêu cầu thi hành án mà bà T không thanh toán số tiền trên, thì bà T phải trả lãi đối với số tiền

chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357- BLDS năm 2015.

Về án phí dân sự:

Bà Đỗ Thị H phải chịu 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Bà Lương Thị T và bà Lương Thị H1 là người cao tuổi được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho bà Lương Thị T số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2017/0001488 ngày 01/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7; Điều 7a, Điều 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

Nơi nhận:

- VKS huyện.
- THADS huyện
- Đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- L- u VP

THẨM PHÁN

Bùi Khoa H- ơng